

Số: /TTr-SNNMT

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang
bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 23/2024/TT-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước;

Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15.
- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.;

- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

- Thông tư liên tịch số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 23/2024/TT-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước;

- Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.

2. Cơ sở thực tiễn

Theo Luật Tài nguyên nước năm 2023, việc lập hành lang bảo vệ nguồn nước nhằm bảo vệ ổn định bờ, phòng, chống lấn chiếm đất ven nguồn nước; ngăn

ngừa các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh, đa dạng sinh học và bảo tồn các giá trị văn hóa, tôn giáo gắn với nguồn nước.

Tuy nhiên, hiện nay chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật để xác định cụ thể mức hao phí về lao động, vật liệu, công cụ dụng cụ, máy móc, thiết bị và các yếu tố chi phí cần thiết cho việc thực hiện các nội dung lập hành lang bảo vệ nguồn nước, làm cơ sở áp dụng thống nhất trong thực tế. Điều này gây khó khăn trong việc xác định khối lượng, lập dự toán, xác định chi phí và tổ chức thực hiện nhiệm vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước. Vì vậy, việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật là cần thiết nhằm cụ thể hóa, chuẩn hóa các mức hao phí cho từng nội dung, bước công việc trong quá trình lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

Với đặc điểm tỉnh Gia Lai có địa hình đa dạng, mạng lưới sông, suối tương đối phong phú, trong đó hệ thống sông Ba, sông Kôn và các sông, suối khác có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm nguồn nước, công tác lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh đặt ra yêu cầu xác định phù hợp khối lượng và chi phí thực hiện theo điều kiện thực tế của địa phương. Việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sẽ tạo cơ sở thống nhất, minh bạch để xác định hao phí, lập dự toán, xác định kinh phí và tổ chức thực hiện các nội dung công việc về lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước được xây dựng trên cơ sở điều tra, khảo sát, thu thập thông tin và kế thừa có chọn lọc các tài liệu, kết quả thực hiện của các nhiệm vụ, dự án có nội dung tương tự đã thực hiện tại địa phương, đồng thời tuân thủ các quy định kỹ thuật tại Thông tư số 23/2024/TT-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

Theo đó, Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai bao gồm các nội dung công việc chủ yếu sau:

- (1) Lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ;
- (2) Xây dựng phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước;
- (3) Cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước.

Từ các cơ sở nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “*Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai*” là cần thiết, phù hợp với yêu cầu quản lý và điều kiện thực tế của tỉnh, đồng thời phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn tại Công văn số 8875/BTNMT-TNN ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

- Xây dựng và ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ

nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai làm cơ sở xác định mức hao phí về lao động, vật liệu, công cụ dụng cụ, máy móc, thiết bị và các yếu tố chi phí cần thiết để thực hiện các nội dung công việc lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Làm cơ sở để lập dự toán, xác định chi phí, xây dựng đơn giá và quản lý chi phí đối với các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Góp phần bảo đảm việc xác định khối lượng, chi phí và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước được thống nhất, minh bạch, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và điều kiện thực tế của tỉnh Gia Lai.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tài nguyên nước, pháp luật về giá, ngân sách nhà nước, quản lý tài sản và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các quy định hiện hành.

- Bám sát các yêu cầu, nội dung và trình tự kỹ thuật về lập hành lang bảo vệ nguồn nước quy định tại Thông tư số 23/2024/TT-BTNMT; trên cơ sở đó xác định đầy đủ, hợp lý các thành phần hao phí cần thiết cho từng nội dung công việc.

- Kế thừa có chọn lọc các quy định, định mức, định biên và kết quả thực hiện các nhiệm vụ, dự án có nội dung tương tự; đồng thời căn cứ kết quả điều tra, khảo sát và điều kiện thực tế của tỉnh Gia Lai để xác định mức hao phí phù hợp, tránh trùng lặp và bảo đảm tính khoa học, thực tiễn.

- Bảo đảm các định mức được xác định rõ ràng, cụ thể, dễ áp dụng, có khả năng kiểm tra, kiểm soát và phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm và hiệu quả trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; phù hợp với yêu cầu lập, thẩm định, phê duyệt và quyết toán dự toán kinh phí theo quy định.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Định mức kinh tế - kỹ thuật này quy định mức hao phí cần thiết về lao động, vật liệu, công cụ dụng cụ, máy móc, thiết bị, năng lượng và các thành phần hao phí khác để thực hiện các nội dung lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, làm cơ sở xác định chi phí, lập dự toán và xây dựng đơn giá sản phẩm, dịch vụ theo quy định.

Định mức kinh tế - kỹ thuật này áp dụng đối với các nội dung công việc sau:

1. Lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ;
2. Xây dựng phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước;
3. Thực hiện cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước.

2. Đối tượng áp dụng

Định mức kinh tế - kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân có liên quan đến lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Đề xuất xây dựng Quyết định

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 8875/BTNMT-TNN ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước tại địa phương, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét việc xây dựng Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Báo cáo số 120/BC-SNNMT ngày 09 tháng 3 năm 2026.

Sau khi xem xét kiến nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại Văn bản số 3096/UBND-NNMT ngày 17 tháng 3 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường và Sở Tư pháp nghiên cứu, tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nhiệm vụ này, Sở Tư pháp đã báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Văn bản số 888/STP-NV1 ngày 19 tháng 3 năm 2026.

Trên cơ sở ý kiến tham mưu của Sở Tư pháp, tại Văn bản số 3463/UBND-NNMT ngày 25 tháng 3 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, phối hợp triển khai xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh và các nội dung có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức xây dựng, lấy ý kiến, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3463/UBND-NNMT ngày 25 tháng 3 năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức xây dựng hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong quá trình xây dựng dự thảo, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quyết định số .../QĐ-SNNMT ngày ... tháng ... năm 2026 về việc thành lập Tổ soạn thảo Quyết định. Tổ soạn thảo phối hợp với đơn vị tư vấn nghiên cứu các quy định pháp luật có liên quan, tổ chức điều tra, khảo sát, xây dựng dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật và các tài liệu trong hồ sơ dự thảo Quyết định.

Sau khi xây dựng hồ sơ dự thảo, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Văn bản số .../SNNMT-TNN ngày ... tháng ... năm 2026 về việc đăng tải dự thảo và lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tổng hợp, nghiên

cứu, tiếp thu, giải trình và chỉnh lý hồ sơ dự thảo Quyết định trước khi gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo quy định.

Căn cứ kết quả thẩm định, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại Phiên họp

.....

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Quyết định

- Phạm vi điều chỉnh: Định mức kinh tế - kỹ thuật là căn cứ để tính đơn giá sản phẩm và làm căn cứ dự toán và quyết toán giá trị sản phẩm hoàn thành các nội dung lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai với các công việc sau đây:

1. Lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ.
2. Xây dựng phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước.
3. Thực hiện cấm mốc giới hành lang bảo vệ.

- Đối tượng áp dụng: Định mức kinh tế - kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân có liên quan đến lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

2. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, bao gồm 02 Phần, cụ thể bao gồm:

a) Nội dung dự thảo Quyết định:

Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Nội dung dự thảo Định mức

Chương I: Quy định chung, gồm các nội dung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

Điều 2. Đối tượng áp dụng;

Điều 3. Căn cứ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật;

Điều 4. Quy định viết tắt;

Điều 5. Quy định về sử dụng định mức;

Điều 6. Các quy định khác.

Chương II: Định mức lao động

Điều 7. Lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ, gồm: (1) Thu thập, rà soát dữ liệu, thông tin liên quan; (2) Điều tra, khảo sát phục vụ lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ; (3) Tổng hợp, chỉnh lý số liệu thu thập và điều tra thực địa; (4) Xác định chức năng, phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước; (5) Tổng hợp nội dung Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ; (6) Lập hồ sơ trình phê duyệt Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ và hồ sơ phục vụ thẩm định, nghiệm thu sản phẩm lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ;

Điều 8. Xây dựng phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, gồm: (1) Điều tra, khảo sát khu vực và xác định vị trí cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; (2) Tổng hợp, xử lý, phân tích thông tin, dữ liệu phục vụ xây dựng phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; (3) Lập hồ sơ trình phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước và hồ sơ sản phẩm phục vụ thẩm định, nghiệm thu;

Điều 9. Thực hiện cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, gồm: (1) Công tác chuẩn bị thực hiện cấm mốc giới; (2) Thi công cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; (3) Lập hồ sơ sản phẩm phục vụ kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao mốc giới; (4) Cập nhật, bổ sung mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước sau khi bản đồ địa chính được thành lập.

Chương III: Định mức thiết bị, dụng cụ, vật liệu và năng lượng, nhiên liệu

Điều 10. Lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ, gồm: (1) Định mức sử dụng máy móc, thiết bị; (2) Định mức dụng cụ lao động; (3) Định mức tiêu hao vật liệu; (4) Định mức tiêu hao năng lượng; (5) Định mức tiêu hao nhiên liệu;

Điều 11. Xây dựng phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, gồm: (1) Định mức sử dụng máy móc, thiết bị; (2) Định mức dụng cụ lao động; (3) Định mức tiêu hao vật liệu; (4) Định mức tiêu hao năng lượng; (5) Định mức tiêu hao nhiên liệu;

Điều 12. Thực hiện cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, gồm: (1) Định mức sử dụng máy móc, thiết bị; (2) Định mức dụng cụ lao động; (3) Định mức tiêu hao vật liệu; (4) Định mức tiêu hao năng lượng; (5) Định mức tiêu hao nhiên liệu.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực

- Việc thực hiện Quyết định dự kiến sử dụng nguồn lực, bộ máy tổ chức và đội ngũ nhân lực hiện có tại các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời, các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dịch vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Quyết định chỉ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật để xác định mức hao phí cần thiết làm cơ sở xác định chi phí, lập dự toán và xây dựng đơn giá; không quy định bổ sung trách nhiệm, nghĩa vụ mới của tổ chức, cá nhân và không làm

phát sinh thủ tục hành chính. Do đó, việc ban hành Quyết định không làm phát sinh yêu cầu về tổ chức bộ máy hoặc nguồn nhân lực chuyên trách mới.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành

- Bảo đảm nguồn lực tài chính: Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, nội dung, chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Bảo đảm nguồn nhân lực: Sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiện có tại các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao; trường hợp thực hiện dịch vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước thì tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu của nhiệm vụ.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra và giám sát việc áp dụng định mức theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

3. Thời gian trình thông qua, ban hành

Dự kiến trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định sau khi hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC

Dự thảo Quyết định và dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến rộng rãi theo quy định.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với đơn vị tư vấn nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo. Đến nay, các nội dung góp ý đã được tổng hợp, tiếp thu, giải trình; không còn nội dung có ý kiến khác nhau cần xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.

VIII. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN UBND TỈNH: Không có.

Hồ sơ gửi kèm tuân thủ theo quy định tại khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

Hồ sơ gửi kèm theo, gồm: (1) Dự thảo Quyết định Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (2) Dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**